

MARKET INSIGHTS REPORTS

25/04/2023

CẬP NẠM CHI BẢNG



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Opening Black Marubozu”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm và giá giảm khối lượng tăng không phải tín hiệu tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Garley – Trong lần gần nhất xuất hiện mẫu hình này là ngày 19/1/2023 chỉ số đã điều chỉnh giảm – Về mục tiêu giá mẫu hình này có mục tiêu giá 1,018 điểm. (ii) Chỉ số đã xuống thấp hơn mốc hỗ trợ 1,047 điểm và về lý thuyết đang vận động theo mẫu hình V- Top, do vậy vùng giá mục tiêu tiếp theo là 1,018 điểm. (iii) Dải băng đang mở ra để hỗ trợ đà xuống của giá – Đây là tín hiệu khá tiêu cực. (iv) Điểm tích cực là thị trường vẫn có sự phân hóa tốt với độ rộng phá đỉnh của thị trường trong 3 tháng qua tiếp tục tăng lên trong phiên hôm nay với HAH, TCM...Phần lớn, giao dịch đang tập trung vào nhóm có kết quả kinh doanh tốt hoặc là những trường hợp “Turn around”. Như vậy, với cổ phiếu kinh doanh tốt, cổ phiếu luôn có lãi ở chu kỳ T+ và hiệu suất sinh lời đều trên 15%. (v) Việc thị trường sắp bước vào kỳ nghỉ lễ cùng với tâm lý “Sell In May có thể khiến quy mô giao dịch sẽ tiếp tục giảm trong tuần tới. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý rằng 9/22 (Khoảng 40%) chỉ số vẫn tăng giá trong tháng 5 và hầu như lần nào tăng giá mức tăng cũng rất lớn. Do vậy, không phải cứ tháng 5 là chỉ số sẽ giảm điểm. (vi) Sự biến động trong biên độ hẹp của thị trường như trong giai đoạn qua cũng là điểm tích cực. Thông thường, trong xu hướng ổn định, mức độ tăng giảm sẽ thu hẹp dần và độ rộng phá đỉnh sẽ lan từ từ.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 47% và 64,70% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn vào ngày mai. Với áp lực bán từ nhóm vốn hóa lớn, khả năng thị trường sẽ giảm điểm nhanh về vùng hỗ trợ ngày mai trước khi có thể có cầu dò đáy giúp chỉ số đóng cửa ở mức cao hơn. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- TTCK Pháp đạt mức cao mọi thời đại mới và danh mục của Tỷ phú Warren Buffett;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số có thể giao dịch giằng với giá đóng cửa xanh hoặc giacom nhưng không tạo ra xu hướng. Giao dịch kiểu này có thể tiếp tục 2 phiên nữa.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	424
Số cổ phiếu không có giao dịch	53
Số cổ phiếu tăng giá	119 / 24.95%
Số cổ phiếu giảm giá	247 / 51.78%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	111 / 23.27%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	228
Số cổ phiếu không có giao dịch	111
Số cổ phiếu tăng giá	53 / 15.63%
Số cổ phiếu giảm giá	110 / 32.45%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	176 / 51.92%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	324
Số cổ phiếu không có giao dịch	533
Số cổ phiếu tăng giá	119 / 13.89%
Số cổ phiếu giảm giá	133 / 15.52%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	605 / 70.60%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	31,408,618	35,150,434	-3,741,816
% KL toàn thị trường	5,82%	6,51%	
Giá trị	775,44 tỷ	916,11 tỷ	-140,68 tỷ
% GT toàn thị trường	9,25%	10,93%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	366,430	833,941	-467,511
% KL toàn thị trường	0,41%	0,94%	
Giá trị	8,81 tỷ	12,89 tỷ	-4,08 tỷ
% GT toàn thị trường	0,84%	1,22%	

UPCOM

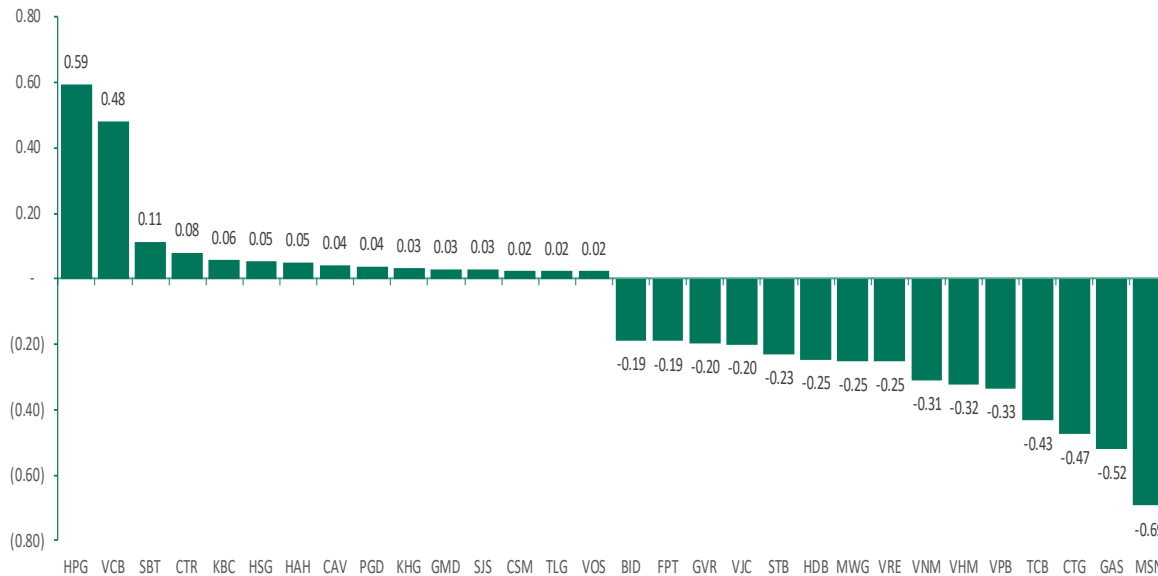
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	698,500	323,000	375,500
% KL toàn thị trường	1,31%	0,60%	
Giá trị	19,08 tỷ	11,88 tỷ	7,20 tỷ
% GT toàn thị trường	6,28%	3,91%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

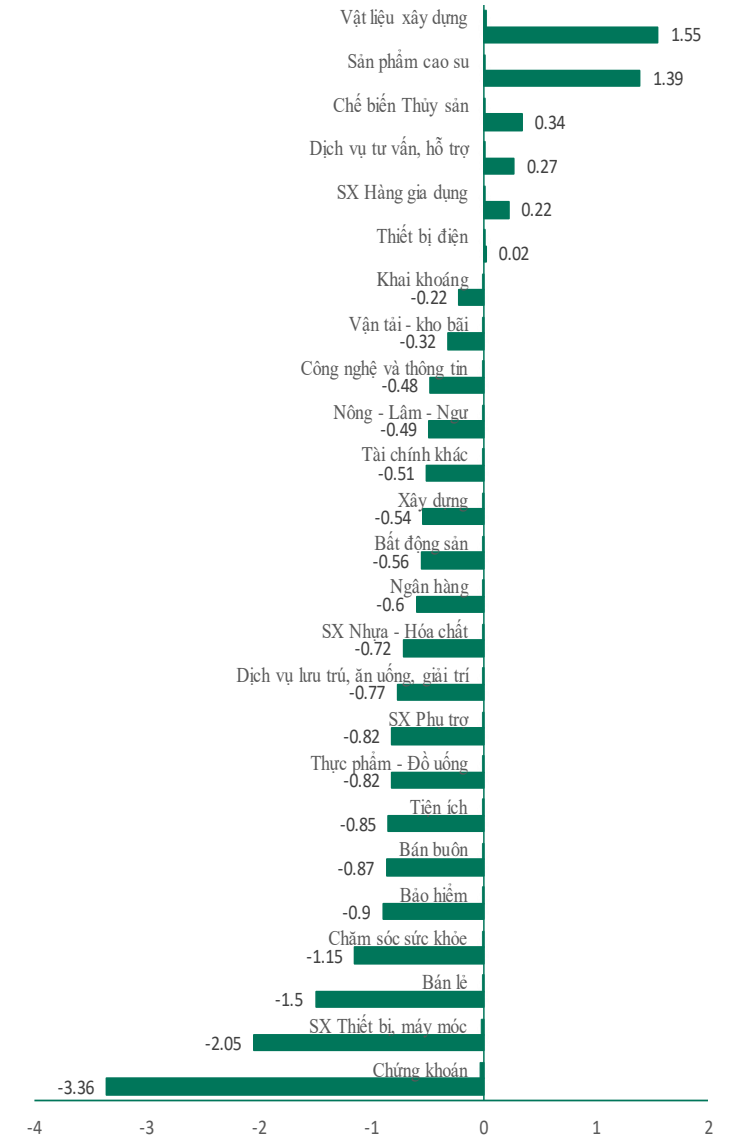
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	545,800	88,300	400 (0.46%)	15.17	3.08	5,821	417,881
2	BID	539,200	43,550	-150 (-0.34%)	13.94	2.11	3,125	220,299
3	VHM	2,139,000	50,200	-300 (-0.59%)	7.58	1.36	6,621	218,589
4	VIC	2,716,400	52,500	-100 (-0.19%)	22.18	1.48	2,367	200,232
5	GAS	321,700	92,000	-1,100 (-1.18%)	12.03	2.88	7,649	176,083
6	VNM	1,370,200	69,900	-600 (-0.85%)	19.25	4.45	3,632	146,088
7	CTG	1,280,600	28,500	-400 (-1.38%)	8.16	1.27	3,491	136,964
8	VPB	7,168,900	19,300	-200 (-1.03%)	7.10	1.25	2,718	129,565
9	HPG	18,462,200	21,050	400 (1.94%)	14.50	1.27	1,452	122,401
10	SAB	197,600	171,000	-100 (-0.06%)	21.42	4.46	7,983	109,659

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Cấp nạt chi bằng - Khi nhậ rượu chén thị thì muôn vàn anh em, nhưng lúc nguy nan thì bên cạnh bằng hữu chẳng có một ai

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 6.51 điểm (- 0.63%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Vật liệu xây dựng, sản phẩm cao su, chế biến thủy sản, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, sản xuất hàng gia dụng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HSG, HPG, NKG, CSM, DRC, ANV, VHC, TV2, TNG, GDT, TCM... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) HSG tăng giá trong phiên hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mẫu hình kỹ thuật tích cực;
- ✓ Giá đã phục hồi tại ngưỡng hỗ trợ động MA(200) – Đây là phản ứng tốt;
- ✓ Giá cũng đang ở vùng hỗ trợ mạnh trong mẫu hình phân tích sóng Elliott. Tuy nhiên, chúng ta chưa có “Break out” kháng cự 15.1 để xác nhận sóng 5 tăng giá chính thức bắt đầu. Do vậy, cần chờ thêm thời gian.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) TNG tăng giá nhẹ trong ngày:

- ✓ Mẫu hình giao dịch là “White Candle”;
- ✓ Mô hình vận động tam giác thiết lập từ ngày 21/2/2023 tới nay và hôm nay đã có cố gắng thiết lập “Break Out” tuy nhiên giá đóng cửa chưa xác nhận xu hướng này.
- ✓ Cả MA(20) và MA(50) đang di chuyển song song với nhau và hướng cắt lên MA(200). Nếu điều này tiếp diễn thì cổ phiếu có thể chuyển sang xu hướng tăng giá dài hạn.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(iii) TCM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Candle”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng là tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng đang mở ra hỗ trợ đà tăng của giá;
- ✓ Mô hình vận động theo kiểu đáy vòng với các đường xu hướng ngắn trung và dài hạn nằm phẳng với nhau. Do vậy, nếu giá này tăng thì cổ phiếu sẽ thiết lập một xu hướng tăng giá mạnh lúc này. Nhà đầu tư nên quan sát cổ phiếu này
- ✓ Nếu tăng giá trở lại, vùng giá mục tiêu của TCM là 64;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Chứng khoán, sản xuất thiết bị máy móc, bán lẻ, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm, ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt VND, SSI, HCM, FTS, BSI, NAG, THI, MWG, FRT, DHG, TNH, IMP, BMI, BVH, PVI, VNR... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SSI điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng là tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Về mặt dạng thức đồ thị, hiện tại mẫu hình giá giao dịch của SSI chưa quá tiêu cực. Chúng ta vẫn thấy có một Failure Swing có thể hình trên đồ thị miễn là ngày mai cổ phiếu tăng giá trở lại;
- ✓ Xu hướng chính vẫn là vận động trong kênh tăng giá có độ dốc không lớn với hỗ trợ quanh vùng 20.5;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(ii) FTS điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc đáy mới cho thấy xu hướng khá tiêu cực lúc này;
- ✓ Vùng giá mục tiêu của mẫu hình giao dịch hiện tại là 23.2;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(3) Nhóm vận tải biển giao dịch tăng giá mạnh trong ngày hôm nay. Đà tăng dẫn dắt bởi VOS, HAH, PVT... Các điểm cần lưu ý ở những cổ phiếu này:

(i) HAH tăng trần trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Marubozu”;
- ✓ Hôm nay, HAH thiết lập mẫu cao mới tính từ đáy tháng 11/2022;
- ✓ Dải băng chưa mở ra hỗ trợ giá lên;
- ✓ Cổ phiếu đang tiềm ẩn mẫu hình phân kỳ âm trên RSI(14) cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Kết quả kinh doanh dự kiến của HAH trong Q1/2023 dự kiến sẽ điều chỉnh giảm mạnh có thể vẫn trở thành lực cản cho đà tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 42.5;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(ii) VOS tăng giá trần trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng;
- ✓ Xét về mẫu hình đồ thị, VOS có mẫu hình tốt hơn HAH để cho chu kỳ tăng giá;
- ✓ Xét về kinh doanh, VOS có vận hành tàu chở dầu (Cước vẫn duy trì mức cao) và công ty không có nợ vay ngân hàng nên hoạt động kinh doanh sẽ có mức giảm ít hơn – Nhà đầu tư có thể cân nhắc mua cổ phiếu này thay vì HAH;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 66%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Opening Black Marubozu”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm và giá giảm khối lượng tăng không phải tín hiệu tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vận động theo mẫu hình Bearish Gartley – Trong lần gần nhất xuất hiện mẫu hình này là ngày 19/1/2023 chỉ số đã điều chỉnh giảm – Về mục tiêu giá mẫu hình này có mục tiêu giá 1,018 điểm. (ii) Chỉ số đã xuống thấp hơn mức hỗ trợ 1,047 điểm và về lý thuyết đang vận động theo mẫu hình V- Top, do vậy vùng giá mục tiêu tiếp theo là 1,018 điểm. (iii) Dải băng đang mở ra để hỗ trợ đà xuống của giá – Đây là tín hiệu khá tiêu cực. (iv) Điểm tích cực là thị trường vẫn có sự phân hóa tốt với độ rộng phá đỉnh của thị trường trong 3 tháng qua tiếp tục tăng lên trong phiên hôm nay với HAH, TCM...Phân lớn, giao dịch đang tập trung vào nhóm có kết quả kinh doanh tốt hoặc là những trường hợp “Turn around”. Như vậy, với cổ phiếu kinh doanh tốt, cổ phiếu luôn có lãi ở chu kỳ T+ và hiệu suất sinh lời đều trên 15%. (v) Việc thị trường sắp bước vào kỳ nghỉ lễ cùng với tâm lý “Sell In May có thể khiến quy mô giao dịch sẽ tiếp tục giảm trong tuần tới. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý rằng 9/22 (Khoảng 40%) chỉ số vẫn tăng giá trong tháng 5 và hầu như lần nào tăng giá mức tăng cũng rất lớn. Do vậy, không phải cứ tháng 5 là chỉ số sẽ giảm điểm. (vi) Sự biến động trong biên độ hẹp của thị trường như giai đoạn qua cũng là điểm tích cực. Thông thường, trong xu hướng ổn định, mức độ tăng giảm sẽ thu hẹp dần và độ rộng phá đỉnh sẽ lan từ từ.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 00 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 28 mã cho tín hiệu đi ngang. VHM, PLX...cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 47% và 64,70% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn vào ngày mai. Với áp lực bán từ nhóm vốn hóa lớn, khả năng thị trường sẽ giảm điểm nhanh về vùng hỗ trợ ngày mai trước khi có thể có cầu dò đáy giúp chỉ số đóng cửa ở mức cao hơn. Hỗ trợ vùng 1,018 điểm và kháng cự là vùng 1,100 điểm.

Mẫu hình Bearish Gartley có giá mục tiêu quanh 1018



Mẫu hình V – Top cũng có giá mục tiêu tương tự



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	365.86	367.03	364.68	NO	368.95	374.4	377.49	382.94	360.41	357.32	351.87	348.78
HNXINDEX	205.58	206.03	205.14	NO	206.81	208.92	210.15	212.26	203.47	202.24	200.13	198.9
VN30	1041.3	1043.4	1039.2	NO	1047.3	1057.5	1063.5	1073.7	1031.1	1025.1	1014.8	1008.9
UPINDEX	77.98	77.97	77.98	YES	78.33	78.68	79.03	79.38	77.63	77.28	76.93	76.58
VNXALL	1602.3	1605.6	1598.9	NO	1611.1	1626.5	1635.3	1650.8	1586.8	1578	1562.6	1553.8
VNINDEX	1037.7	1039.2	1036.3	NO	1043	1051.1	1056.4	1064.5	1029.6	1024.4	1016.2	1011
VN30F1Q	1030.5	1032.8	1028.3	NO	1035	1043.8	1048.3	1057.1	1021.7	1017.2	1008.4	1003.9
VN30F1M	1035.2	1037.4	1032.9	NO	1039.8	1049	1053.6	1062.8	1026	1021.4	1012.2	1007.6
VN30F2Q	1031.9	1033.6	1030.2	NO	1039.3	1050.2	1057.6	1068.5	1021	1013.6	1002.7	995.27
VN30F2M	1032.3	1034.1	1030.5	NO	1037	1045.3	1050	1058.3	1024	1019.3	1011	1006.3
BID	43.53	43.53	43.54	YES	43.92	44.28	44.67	45.03	43.17	42.78	42.42	42.03
BVH	45.9	46.05	45.75	NO	46.2	46.8	47.1	47.7	45.3	45	44.4	44.1
CTG	28.67	28.75	28.58	NO	28.83	29.17	29.33	29.67	28.33	28.17	27.83	27.67
FPT	78.67	78.8	78.53	NO	79.03	79.67	80.03	80.67	78.03	77.67	77.03	76.67
GAS	92.67	93	92.33	NO	93.33	94.67	95.33	96.67	91.33	90.67	89.33	88.67
GVR	15.22	15.27	15.16	NO	15.38	15.67	15.83	16.12	14.93	14.77	14.48	14.32
HDB	18.5	18.58	18.42	NO	18.7	19.05	19.25	19.6	18.15	17.95	17.6	17.4
HPG	21	20.98	21.02	NO	21.3	21.55	21.85	22.1	20.75	20.45	20.2	19.9
KDH	28.45	28.5	28.4	NO	28.7	29.05	29.3	29.65	28.1	27.85	27.5	27.25
MBB	18.27	18.27	18.26	YES	18.38	18.52	18.63	18.77	18.13	18.02	17.88	17.77
MSN	72.1	72.5	71.7	NO	73.1	74.9	75.9	77.7	70.3	69.3	67.5	66.5
MWG	38	38.15	37.85	NO	38.5	39.3	39.8	40.6	37.2	36.7	35.9	35.4
NVL	13.93	14.02	13.84	NO	14.17	14.58	14.82	15.23	13.52	13.28	12.87	12.63
PDR	13.08	13.15	13.02	NO	13.27	13.58	13.77	14.08	12.77	12.58	12.27	12.08
PLX	36.53	36.6	36.47	NO	36.67	36.93	37.07	37.33	36.27	36.13	35.87	35.73
POW	12.95	13.02	12.88	NO	13.1	13.4	13.55	13.85	12.65	12.5	12.2	12.05
SAB	170.4	170.1	170.7	NO	171.8	172.6	174	174.8	169.6	168.2	167.4	166
SSI	21.25	21.33	21.17	NO	21.55	22	22.3	22.75	20.8	20.5	20.05	19.75
TCB	29.28	29.42	29.14	NO	29.57	30.13	30.42	30.98	28.72	28.43	27.87	27.58
STB	25.28	25.4	25.17	NO	25.67	26.28	26.67	27.28	24.67	24.28	23.67	23.28
TPB	22.75	22.75	22.75	YES	22.9	23.05	23.2	23.35	22.6	22.45	22.3	22.15
VCB	88.1	88	88.2	NO	88.7	89.1	89.7	90.1	87.7	87.1	86.7	86.1
VHM	50.42	50.53	50.31	NO	50.98	51.77	52.33	53.12	49.63	49.07	48.28	47.72
VIB	20.13	20.2	20.07	NO	20.32	20.63	20.82	21.13	19.82	19.63	19.32	19.13
VIC	96.17	96.3	96.03	NO	97.33	98.77	99.93	101.37	94.73	93.57	92.13	90.97
VIC	52.37	52.3	52.43	NO	52.93	53.37	53.93	54.37	51.93	51.37	50.93	50.37
VPB	19.43	19.5	19.37	NO	19.62	19.93	20.12	20.43	19.12	18.93	18.62	18.43
VRE	27.8	27.85	27.75	NO	28.2	28.7	29.1	29.6	27.3	26.9	26.4	26
VNM	70.37	70.6	70.13	NO	70.93	71.97	72.53	73.57	69.33	68.77	67.73	67.17
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
KHG	11,169,800	4,544,740	246	5.73
SBT	8,228,300	3,628,130	227	3.87
PSH	7,362,400	903,770	815	6.97
ACB	6,173,200	2,792,180	221	-0.21
HAH	4,027,200	957,770	420.48	6.96
LSS	3,626,300	1,244,540	291	6.98
NRC	3,552,400	1,549,750	229	0
VDS	2,106,900	959,070	219.68	-6.88
CTD	1,612,600	635,090	254	-1.36
LMH	1,488,300	627,100	237	7.14
MSR	1,361,200	513,140	265.27	13.08
SVN	1,003,400	209,380	479	0
ADS	816,300	344,000	237	1.61
BMP	758,000	293,670	258	-2.3
CCL	648,100	186,900	347	5.72
SHI	517,400	232,960	222.1	-0.37
MPC	442,300	205,860	215	4.95
TNA	406,100	154,500	263	0
ABC	361,800	159,880	226	0
BDT	356,000	9,950	3,578	-11.43
NAF	264,400	106,430	248.43	-1.63
BIG	230,400	85,240	270	0
HAR	228,000	94,460	241	-0.51
DHM	188,000	79,640	236	6.34
HII	169,700	70,030	242	0.23
SDT	140,200	12,340	1136.14	3.7
STG	134,800	50,450	267	0.51
VGW	108,200	39,360	275	1.6
GDT	104,500	46,400	225	3.69
VBB	102,000	5,850	1,744	10.68
LGL	101,400	48,650	208	-0.62
C32	91,300	24,320	375	-2.56
PXT	72,400	24,670	293	-3.57
PBC	66,600	29,800	223	-4.29
HNM	61,500	17,780	346	2.33
ACV	53,900	22,090	244	-2.31
ONE	53,600	8,170	656	0
PGD	51,500	3,850	1,338	4.9
LHC	48,300	8,390	576	4.51
LBE	46,000	760	6,053	8.75

- Lưu ý: KHG, SBT, PSH, ACB, HAH... bùng nổ khối lượng giao dịch;

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Apr	HQC	Mua	≤ 4.7	10 % - 20%	Cổ phiếu thiết lập mẫu hình sóng 5 tăng giá/ Cổ phiếu có tính chất đầu cơ cao
24-Apr	CCL	Mua	≤ 6	11 % - 20%	Khối lượng giao dịch tăng/Giá thiết lập mốc cao mới/Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG mở mua cổ phiếu. Nhà đầu tư có thể quan sát giao dịch cổ phiếu VOS cũng là một gợi ý giao dịch.

Dự báo về xu hướng

- Quan sát về dữ liệu kinh doanh của các doanh nghiệp, chúng tôi nhận thấy mức độ giảm doanh thu lớn nhất tập trung vào tháng 1/2023. Số liệu lũy kế 3T/2023 cho thấy tốc độ giảm doanh thu đang giảm dần.
- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Các cổ phiếu được dự báo có kết quả kinh doanh cải thiện hoặc có tin tức hỗ trợ về chính sách vẫn đang giao dịch tốt. Điều này cho thấy ít nhiều thị trường cũng đang dần đi theo xu hướng cơ bản đẩy giá cổ phiếu hơn là tin tức tạo hiệu ứng đầu cơ.
- Hiện tượng đầu cơ cổ phiếu nhỏ đang mạnh nha xuất hiện.

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Liên Bộ Công thương – Tài chính công bố điều chỉnh giảm nhẹ giá xăng tại kỳ điều hành ngày 21/04/2023;
- Nghiệp vụ thị trường mở: Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 14 ngày và 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 28 ngày, đều với lãi suất 5,0%. Có 2918,78 trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày; có 3.837,41 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN, không có khối lượng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 918,63 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở; khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 48.171,1 tỷ đồng, khối lượng tín phiếu lưu hành giữ ở mức 110.699,8 tỷ đồng.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

TTCK Pháp đạt mức cao mọi thời đại mới

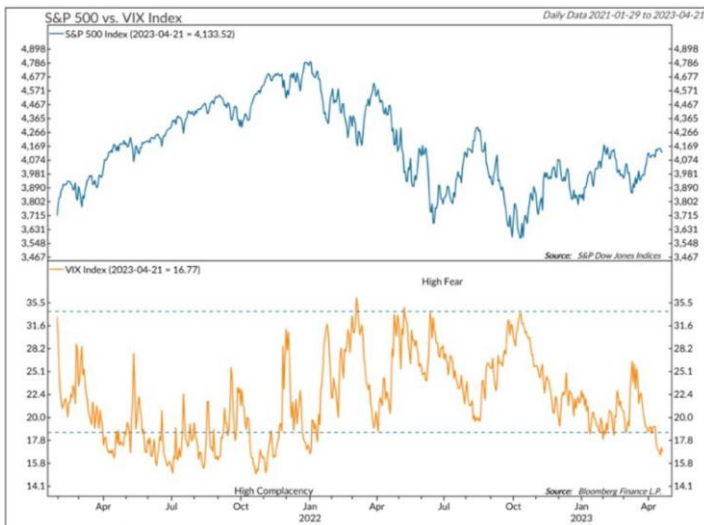
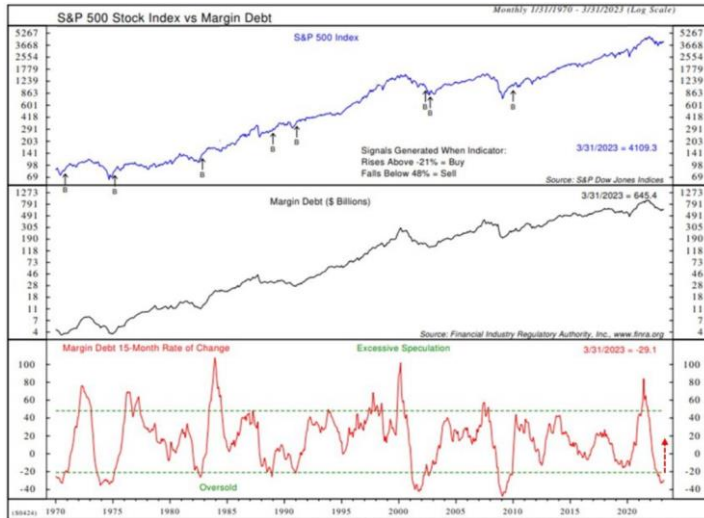


Danh mục đầu tư của tỷ phú Warren Buffett

History	Stock	% of Portfolio	Recent Activity	Shares	Reported Price*	Value	Current Price	+/- Reported Price	52 Week Low	52 Week High
≡	AAPL - Apple Inc.	38.90	Add 0.04%	895,136,175	\$129.93	\$116,305,042,000	\$154.60	18.99%	\$123.98	\$178.30
≡	BAC - Bank of America Corp.	11.19		1,010,100,606	\$33.12	\$33,454,531,000	\$27.81	-16.03%	\$27.62	\$43.55
≡	CVX - Chevron Corp.	9.78	Reduce 1.44%	162,975,771	\$179.49	\$29,252,523,000	\$152.60	-14.98%	\$129.20	\$186.57
≡	KO - Coca Cola Co.	8.51		400,000,000	\$63.61	\$25,444,000,000	\$59.98	-5.71%	\$53.63	\$65.77
≡	AXP - American Express	7.49		151,610,700	\$147.75	\$22,400,481,000	\$156.85	6.16%	\$130.20	\$191.68
≡	KHC - Kraft Heinz Co.	4.43		325,634,818	\$40.71	\$13,256,593,000	\$37.49	-7.91%	\$32.39	\$43.51
≡	OXY - Occidental Petroleum	4.09		194,351,650	\$62.99	\$12,242,210,000	\$58.38	-7.32%	\$50.73	\$76.82
≡	MCO - Moody's Corp.	2.30		24,669,778	\$278.62	\$6,873,494,000	\$295.59	6.09%	\$228.39	\$341.95
≡	ATVI - Activision Blizzard Inc.	1.35	Reduce 12.35%	52,717,075	\$76.55	\$4,035,493,000	\$78.97	3.16%	\$70.94	\$81.50
≡	HPQ - HP Inc.	0.94		104,476,035	\$26.87	\$2,807,271,000	\$28.02	4.28%	\$23.86	\$40.48
≡	DVA - DaVita HealthCare Partners	0.90		36,095,570	\$74.67	\$2,695,257,000	\$76.97	3.08%	\$65.28	\$124.81
≡	VRSN - Verisign Inc.	0.88		12,815,613	\$205.44	\$2,632,840,000	\$194.13	-5.51%	\$155.25	\$228.80
≡	C - Citigroup Inc.	0.83		55,155,797	\$45.23	\$2,494,696,000	\$44.26	-2.14%	\$39.16	\$55.89
≡	KR - Kroger Co.	0.75	Reduce 0.53%	50,000,000	\$44.58	\$2,229,000,000	\$46.58	4.49%	\$41.34	\$61.49
≡	V - Visa Inc.	0.58		8,297,460	\$207.76	\$1,723,880,000	\$216.72	4.31%	\$173.47	\$250.09
≡	LSXMK - Liberty SiriusXM Series C	0.57		43,208,291	\$39.13	\$1,690,740,000	\$26.29	-32.81%	\$26.29	\$47.01
≡	GM - General Motors	0.56		50,000,000	\$33.64	\$1,682,000,000	\$33.29	-1.04%	\$30.12	\$46.42
≡	PARA - Paramount Global CL B	0.53	Add 2.65%	93,637,189	\$16.88	\$1,580,596,000	\$19.60	16.11%	\$15.10	\$37.96
≡	MA - Mastercard Inc.	0.46		3,986,648	\$347.73	\$1,386,277,000	\$349.30	0.45%	\$276.42	\$390.00
≡	AON - Aon Plc	0.44		4,396,000	\$300.14	\$1,319,416,000	\$295.85	-1.43%	\$244.83	\$339.47
≡	CHTR - Charter Communications	0.43		3,828,941	\$339.10	\$1,298,394,000	\$350.60	3.39%	\$297.66	\$583.72
≡	BK - Bank of New York Mellon Corp.	0.38	Reduce 59.70%	25,069,867	\$45.52	\$1,141,180,000	\$42.55	-6.52%	\$35.63	\$52.26

TTCK MỸ: Có thể hết tuần này thị trường sẽ xác nhận xu hướng ?

Biến động thị trường trong biên độ cũng là phù hợp với mô hình lý thuyết William O'Neil, thêm độ rộng mở rộng sẽ giúp tâm lý lạc quan trở lại ?



AMZN lần thứ 4 thử thách MA(200) – Trong 3 lần trước cổ phiếu đã thất bại



AMD đang thử thách ngưỡng hỗ trợ



Kết luận: Dự báo tối nay các chỉ số có thể giao dịch giằng với giá đóng cửa xanh hoặc giacom nhưng không tạo ra xu hướng. Giao dịch kiểu này có thể tiếp tục 2 phiên nữa.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769